

Bản án số: 55/2022/DS-PT

Ngày: 23/12/2022

V/v: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt.

Các Thẩm phán : 1. Ông Ma Hồng Thắng;
2. Bà Nguyễn Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Công Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2021/TLST- DS, ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1957. Địa chỉ: Tổ 30, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Do ông Đỗ Ngọc S, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp 5, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai làm đại diện theo ủy quyền (Có đơn xin xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh **Mã Thành L**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà 187, tổ 15, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

Nghề nghiệp: Viên chức Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Cẩm B. Địa chỉ: Tổ 30, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Do ông Đỗ Ngọc S, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp 5, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai làm đại diện theo ủy quyền (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Bùi Khắc C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị L1. Địa chỉ: Thôn V, xã G, huyện L, tỉnh Hưng Yên, do ông Bùi Khắc C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang làm đại diện theo ủy quyền (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên toà sơ thẩm, nội dung vụ án đã tóm tắt như sau:

1. *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Văn S do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Vào hồi 20 giờ ngày 08/02/2019 xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km7 thuộc thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữa xe ô tô biển số 22A 072.10, do anh Mã Thành L điều khiển và xe mô tô biển số 22B1 – 838.88 do anh Bùi Tiến Q điều khiển chở theo chị Huỳnh Thị Bích V. Kết quả vụ tai nạn giao thông khiến anh Bùi Tiến Q, chị Huỳnh Thị Bích V tử vong trên đường đi cấp cứu.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do xe ô tô anh Mã Thành L quay đầu đột ngột nên Bùi Tiến Q không kịp xử lý nên đâm vào cánh cửa xe ô tô. Hơn nữa, theo các nhân chứng tại hiện trường thì Mã Thành L điều khiển xe khi đang say rượu, không bật xi nhan cảnh báo, lùi xe không quan sát, anh L không giữ nguyên hiện trường vụ tai nạn, đã lái xe ô tô gây tai nạn bỏ chạy khỏi hiện trường, cũng không tham gia cấp cứu người bị nạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xác định vụ việc không có dấu hiệu tội phạm nên ông Huỳnh Văn S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, yêu cầu anh Mã Thành L bồi thường như sau: Tiền tổn thất về tinh thần 130.000.000đ; tiền trang trí phong bạt 5.000.000đ; tiền kèn, trống 5.000.000đ, tiền thầy cúng 3.000.000đ; tiền xe tang 1.000.000đ, tiền xe ô tô đưa đón những người đi đưa ma 700.000đ; Tiền mua trái cây hoa quả để thắp hương 800.000đ; tiền mua đất để chôn cất 30.000.000đ; tiền đưa thi hài từ huyện C, tỉnh Tuyên Quang về đến Hội An, tỉnh Quảng Nam 35.000.000đ. Tổng cộng 210.500.000 đồng (Hai trăm mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại biên bản hòa giải ngày 02/8/2022 ông Đỗ Ngọc S (là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Văn S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm B) xác định đã nhận số tiền chờ từ thi 20.000.000đ do anh Mã Thành L đưa cho gia đình ông S, nên không yêu cầu khoản tiền chờ thi hài, tiếp tục yêu cầu anh Mã Thành L bồi thường chi phí mai táng 80.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. Tổng cộng 180.000.000 đồng.

Ông S xác định anh Bùi Tiến Q và Mã Thành L cùng có lỗi dẫn đến thiệt hại nên mỗi người chịu 50% lỗi. Do Bùi Tiến Q đã chết nên ông S yêu cầu Mã Thành L bồi thường số tiền 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*), không yêu cầu ông Bùi Khắc C (bố đẻ của Bùi Tiến Q) bồi thường.

2. *Tại bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Mã Thành L trình bày:*

Khoảng 20h50 phút ngày 08/02/2019 anh L điều khiển xe ô tô đi từ nhà cậu của L về nhà bố mẹ đẻ của L theo hướng huyện C đi thành phố T, khi đi đến gần

nhà bố mẹ đẻ L cách khoảng 200m, tới địa phận thôn An Quỳnh giáp thôn T, xã P, L quay xe lại để đón anh rể cùng về. Tại thời điểm đó trên đoạn đường thoáng và không có phương tiện nào lưu thông, L đã quan sát phía trước, quan sát phía sau đèn chiếu hậu, sau khi đã quan sát thấy đảm bảo và đủ điều kiện an toàn đã dùng đèn tín hiệu xi nhan trái và từ từ đánh trái vào phần sân khoảng trống của sân nhà dân phía bên trái đường theo hướng từ C đi thành phố T và quan sát không có xe nào lưu thông trên đoạn đường đó, nên cài số lùi đi chậm từ trong sân ra, đuôi xe L di chuyển ra tâm đường cách lề đường bên phải hướng C đi thành phố T là 1,4m, đầu xe chệch chéo hướng lên thị trấn V, huyện C, sau đó cài số tiến đang đánh lái để di chuyển xe, thì ngay lúc đó L nhìn thấy đèn xe mô tô cách vị trí xe ô tô của L khoảng 50 mét đến 60 mét ở đoạn đường phía bên trái, L di chuyển theo hướng từ huyện C đi thành phố T và đi với vận tốc rất cao khoảng trên 90km/h, sau đó xe mô tô đi đến cách xe anh L khoảng 25 mét đến 30 mét thì xe mô tô loạng choạng đi giữa đường và ngã cả xe lẫn người lết theo mặt đường và đâm thẳng vào cửa bên lái xe ô tô của L. Vì do xe mô tô đi với vận tốc rất cao không làm chủ được tốc độ, không đội mũ bảo hiểm nên làm cả người và xe mô tô ngã xuống đường và lết theo mặt đường khoảng 10 mét đến 15 mét sang phần đường của L. Sự việc xảy ra quá nhanh nên L không kịp phản ứng gì, xe ô tô bung ba túi khí bên hàng ghế lái xe ô tô của L. Khi mở cửa xuống xe thì L thấy cả người và xe mô tô đâm vào xe ô tô của L, L cùng mọi người ra lay hỏi hai người không có biểu cảm gì nên L đã tích cực nhờ mọi người xung quanh cùng L đưa hai người đi bệnh viện huyện C để cấp cứu nhưng không ai hỗ trợ. Khi đó L không mang theo điện thoại di động, nên không liên lạc được với ai để gọi giúp đỡ, với cú sốc bất ngờ đó làm L rất hoảng. Cách đó khoảng 300m là nhà cậu L nên L đã di chuyển xe và nhờ mọi người trong gia đình giúp, chính các cậu và anh rể, chú của L đã mang xe của anh rể L để đưa hai người bị nạn đến bệnh viện cấp cứu, sau đó L đã di chuyển xe về vị trí ban đầu. Đến sáng ngày 09/02/2019 L đã ra cơ quan Công an huyện C để trình báo sự việc. Ngay sau khi định hình lại, L nhận thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do xe mô tô đi với vận tốc quá nhanh không làm chủ tốc độ, không đội mũ bảo hiểm, đồng thời kết quả do cơ quan điều tra thông báo về lượng nồng độ cồn vượt mức cho phép trong người của anh Q khi điều khiển mô tô tham gia giao thông, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông anh Q đã đi không đúng phần đường của mình.

Anh Mã Thành L trình bày: Quá trình cơ quan điều tra Công an huyện C đã kiểm tra, xác minh các yếu tố khách quan để xác định nguyên nhân trực tiếp xảy ra tai nạn giao thông là do anh Bùi Tiến Q điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, nồng độ cồn vượt quá mức cho phép của người điều khiển mô tô, điều khiển mô tô vượt quá tốc độ, đi không đúng phần đường quy định và tự ngã cách xe của L 30m với vận lực va chạm trực tiếp xuống mặt đường rất mạnh nên đã bắn cả người và xe vào ô tô của anh L.

Sau 7 tháng kể từ khi sự việc xảy ra, cơ quan cảnh sát điều tra công an Huyện C đã thông báo kết quả kiểm tra, xác minh, xác định nguyên nhân trực tiếp xảy ra tai nạn giao thông là do anh Bùi Tiến Q điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm Bùi Tiến Q và Huỳnh Thị Bích V chết. Ngày

06/09/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện C đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo Khoản 7, Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự và xử phạt vi phạm hành chính đối với lỗi của L không bật xi nhan khi xe chuyển bánh.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, vì tình người, tình làng nghĩa xóm và ngay lúc đó sự việc xảy ra quá bất ngờ nên L cũng chưa định hình được toàn diện sự việc nhưng gia đình L đã đến thăm hỏi tạm ứng chi phí mai táng cho gia đình Huỳnh Thị Bích V là 24.110.000 đồng.

Anh Mã Thành L cho rằng nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của anh Bùi Tiến Q và chị Huỳnh Thị Bích V là do toàn bộ lỗi của anh Bùi Tiến Q. Anh Mã Thành L xác định bản thân không có lỗi trong việc gây ra cái chết của anh Bùi Tiến Q và chị Huỳnh Thị Bích V, không có lỗi trong việc gây thiệt hại chi phí sửa xe của anh Bùi Tiến Q. Vì các lý do đã nêu ở trên, trước yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn S, anh L không nhất trí bồi thường thiệt hại về tính mạng của Huỳnh Thị Bích V và yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C xem xét buộc ông Huỳnh Văn S phải trả lại số tiền anh L đã tạm ứng bồi thường khi sự việc xảy ra là 24.110.000 đồng (tiền thuê xe chở thi thể, tiền mua các vật liệu cần thiết để đưa thi thể Huỳnh Thị Bích V về tỉnh Quảng Nam).

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm B do ông Đỗ Ngọc S trình bày:* Bà Nguyễn Thị Cẩm B do ông Đỗ Ngọc S đại diện theo ủy quyền trình bày các ý kiến như nguyên đơn Huỳnh Văn S đã trình bày, không có ý kiến khác bổ sung.

4. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Khắc C trình bày tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt:*

Ông C và bà Nguyễn Thị L1 kết hôn với nhau năm 1986, năm 1987 sinh con trai là Bùi Tiến Q (hiện đã chết). Năm 2010 anh Q kết hôn với chị Nguyễn Thị Khánh H, năm 2012 Q và chị H ly hôn. Giữa Q và chị H có một con chung là Bùi Thanh T. Ngày 08/02/2019 Q điều khiển xe mô tô chở theo Huỳnh Thị Bích V gây tai nạn dẫn đến cả anh Q và chị V chết là đúng. Trước yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông Huỳnh Văn S Ông C xác định hàng thừa kế thứ nhất của anh Q gồm có ông và bà Nguyễn Thị L1, cháu Bùi Thanh T (con đẻ của anh Q). Nhưng do anh Bùi Tiến Q không có tài sản riêng gì, anh Q chết không có di sản thừa kế để lại nên Ông C không nhất trí bồi thường thiệt hại về tính mạng thay Bùi Tiến Q.

5. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị L1 do ông Bùi Khắc C đại diện theo ủy quyền trình bày tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt:* Bà Nguyễn Thị L1 do ông Bùi Khắc C đại diện theo ủy quyền trình bày các nội dung như ông Bùi Khắc C đã trình bày, không có ý kiến bổ sung.

Tại phiên tòa sơ thẩm các đương sự trình bày:

Nguyên đơn ông Huỳnh Văn S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cẩm B (do ông Đỗ Ngọc S đại diện theo ủy quyền) trình bày đề nghị Hội đồng xét xử buộc Mã Thành L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm các chi phí: Tiền tổn thất về tinh thần 130.000.000đ; tiền trang trí phong bạt 5.000.000đ; tiền kèn, trống 5.000.000đ, tiền thầy cúng

3.000.000đ; tiền xe tang 1.000.000đ, tiền xe ô tô đưa đón những người đi đưa ma 700.000đ; Tiền mua trái cây hoa quả để thắp hương 800.000đ; tiền mua đất để chôn cất 30.000.000đ, tiền thuê xe chở thi hài Huỳnh Thị Bích V từ C về thành phố H, tỉnh Quảng Nam 20.000.000đ; tiền mua quan tài 8.000.000đ. Tổng cộng 203.500.000 đồng (Hai trăm linh ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Do anh Q đã chết nên ông S không yêu cầu những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Q phải bồi thường phần trách nhiệm của anh Q. Ông S yêu cầu anh Mã Thành L phải bồi thường phần trách nhiệm tương đương số tiền 64.110.00đ, trừ số tiền 24.110.000 đồng đã bồi thường trước, anh Mã Thành L phải tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000đ.

Bị đơn anh Mã Thành L trình bày: Anh L không nhất trí bồi thường bất kỳ một khoản chi phí nào cho ông Huỳnh Văn S do anh xác định bản thân không có lỗi trong vụ tai nạn xảy ra ngày 08/02/2019 tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang dẫn đến Huỳnh Thị Bích V chết. Anh L yêu cầu ông Huỳnh Văn S trả lại số tiền 24.110.000 đồng đã nhận bồi thường.

Từ nội dung trên, Tòa án nhân dân huyện C đã tiến hành hòa giải nhưng không thành và đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án số: 07/2022/DS-ST ngày: 05/9/2022 của Toà án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 40, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 591 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn S (do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền) về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*” đối với anh Mã Thành L.

Bác yêu cầu bồi thường với khoản tiền thầy cúng 3.000.000đ do không phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Mã Thành L phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho ông Huỳnh Văn S (do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền) số tiền 60.150.000đ (Sáu mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), trừ đi số tiền anh L đã bồi thường trước là 24.110.000đ, anh L còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 36.040.000đ (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhận được đơn kháng cáo của bị đơn ông Mã Thành L với nội dung như sau: ông Mã Thành L kháng cáo toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án phúc thẩm:

1. Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Huỳnh Văn S (do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền)

2. Tại đơn nêu ý kiến người kháng cáo, anh L đề nghị Toà án phúc thẩm giải quyết yêu cầu ông S trả lại số tiền là 24.110.000 đồng do ông đã giao cho ông S sau khi tai nạn xảy ra.

Tại phiên toà phúc thẩm, ông Mã Thành L trình bày giữ nội dung kháng cáo về yêu cầu bồi thường ngoài hợp đồng của ông Huỳnh Văn S về khoản yêu cầu bồi thường tiếp trong vụ án này, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn S. Về số tiền 24.110.000 đồng do ông đã giao cho ông S sau khi tai nạn xảy ra: Tuy cấp sơ thẩm không chấp nhận giải quyết yêu cầu phản tố nhưng đã trừ vào số tiền mà Toà án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S, tại phiên toà hôm nay đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S số tiền 36.040.000 đồng, riêng số tiền 24.110.000 đồng nêu trên đã giao cho ông S là do tình người, nên ông không yêu cầu ông S phải trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định. Đơn kháng cáo của ông Mã Thành L trong hạn kháng cáo và trong phạm vi vụ án nên được chấp nhận là hợp lệ, là căn cứ để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 308; khoản 2 Điều 309 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông Mã Thành L, sửa quyết định của án sơ thẩm bị kháng cáo như sau:

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Huỳnh Văn S đối với ông Mã Thành L, về khoản tiền bồi thường số tiền là 36.040.000đ (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) do không phù hợp với quy định của pháp luật.

- Riêng khoản tiền ông Mã Thành L đã giao cho gia đình ông Huỳnh Văn S trước là 24.110.000đ tại thời điểm chưa xác định lỗi của các bên, ông L không nêu trong đơn kháng cáo, chỉ đề nghị trong đơn trình bày ý kiến, tại phiên toà phúc thẩm trình bày là tự nguyện hỗ trợ gia đình nạn nhân, không phải vì có lỗi, xét thấy việc hỗ trợ nêu trên vì đạo đức xã hội, phù hợp với phong tục, tập quán, tại bản án sơ thẩm chưa xem xét giải quyết nên không xem xét.

Về án phí của người kháng cáo: Áp dụng các Điều 147, Điều 148 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Ông Huỳnh Văn S trên 60 tuổi và xin miễn án phí.

Tại bản án sơ thẩm đã tuyên ông Mã Thành L chịu án phí, khi phúc thẩm sửa án sơ thẩm đề nghị xem xét quyết định lại án phí với các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thời hạn và nội dung kháng cáo: Bản án số: 07/2022/DS-ST của Tòa án nhân dân huyện C được tuyên án vào ngày 05/9/2022 có mặt người kháng cáo, ngày 15 tháng 9 năm 2022, ông Mã Thành L kháng cáo đối với toàn bộ quyết định của án sơ thẩm, nên đơn kháng cáo của ông Mã Thành L là trong hạn luật định và trong phạm vi án sơ thẩm đã xét xử, nên đơn kháng cáo nêu trên được công nhận là hợp lệ, có căn cứ để xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về xem xét kháng cáo của bị đơn ông Mã Thành L:

Tại phiên tòa sơ thẩm đã xác định các khoản chi phí mai táng:

Tổng số tiền chấp nhận yêu cầu bồi thường là: 200.500.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường với khoản tiền thầy cúng 3.000.000đ (một phần của bút lục 09) do không phù hợp với quy định của pháp luật.

Ông Mã Thành L phải bồi thường tương đương $30\% \times 200.500.000đ = 60.150.000đ$. Trong đó ông L phải bồi thường tiếp số tiền là 36.040.000đ (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng, trừ số tiền tự nguyện giúp gia đình ông S trước khi Cơ quan Công an giải quyết vụ tai nạn là 24.110.000đ).

Riêng ông Bùi Khắc C, bà Nguyễn Thị L1 không phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường do nguyên đơn ông Huỳnh Văn S (do ông Sơn làm đại diện theo ủy quyền) không yêu cầu.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại giai đoạn sơ thẩm, Tòa án đã thu thập một số tài liệu về việc giải quyết đơn tố giác tội phạm về vụ tai nạn giao thông, căn cứ vào lời khai, tài liệu có tại giai đoạn sơ thẩm để xác định:

- Số tiền 24.110.000 đồng ông Mã Thành L tự nguyện giao cho ông S là tại thời điểm sau vụ tai nạn xảy ra, cơ quan Công an chưa xác định lỗi của các bên và trên cơ sở tự nguyện giúp đỡ gia đình nạn nhân của ông Mã Thành L; Trong đơn khởi kiện, nội dung án sơ thẩm không xem xét số tiền này là bồi thường trên cơ sở xác định lỗi. Việc ông Mã Thành L tự nguyện hỗ trợ số tiền trên không chứng minh là ông L có lỗi, không trái với tập quán mà còn thể hiện tinh thần, tình cảm, đạo đức xã hội.

- Về số tiền 36.040.000 đồng: Tại cấp sơ thẩm căn cứ các lỗi mà cơ quan Công an đã xác định để xử phạt hành chính, để xác định ông L phải chịu mức bồi thường 30% trong số tiền nguyên đơn khởi kiện, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Sau khi thông báo thụ lý phúc thẩm, ông L xuất trình tài liệu mới về việc xử lý Đơn tố giác tội phạm, kết quả giải quyết đơn khiếu nại đối với Quyết định không tố giác tội phạm và yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ.

Ngày 14/11/2022, Tòa án cấp phúc thẩm đã thu thập tại Công an huyện C bản ảnh, biên bản khám xét phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Căn cứ các tài liệu mới, đối chiếu với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Việc ông Mã Thành L điều khiển ô tô đi từ Thị trấn V theo hướng về Thành phố T (CH-TQ, hướng khám nghiệm hiện trường, vòng xe

sang trái vào sân nhà dân, lùi xe ra đường để quay xe ngược lại về phía Thị trấn V. Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn, bản ảnh xe tai nạn đều thể hiện phù hợp nhau. Tại các tài liệu trên của cơ quan Công an huyện C đã xác định anh Bùi Tiến Q điều khiển xe mô tô biển số 22B1 – 838.88 chở theo chị Huỳnh Thị Bích V, ngã trượt trên đường, tạo thành nhiều vết trượt trên mặt đường, vết trượt dài nhất hơn 10 m, thuộc phần đường bên trái theo hướng đi của xe do anh Bùi Tiến Q điều khiển (từ TT V đi thành phố T), xảy ra trước khi va vào phần thân bên trái xe ô tô biển số 22A 072.10, do ông Mã Thành L điều khiển.

Về mối quan hệ giữa lỗi hành chính của ông Mã Thành L với việc xe mô tô biển số 22B1 – 838.88 ngã: Khi ô tô ông L điều khiển vào sân nhà bên trái rồi lùi ra để quay lại ngược chiều, việc bật xi nhan là bên phải ô tô, nên anh Q đi đến từ bên trái ô tô (phía ngược chiều), tại thời điểm 20 giờ 30 phút như trong vụ án đã nêu thì các đèn xe ô tô vẫn sáng, nên đèn xi nhan bên phải không ảnh hưởng đến tầm quan sát của anh Q điều khiển xe đi đến từ bên trái ô tô. Từ điểm xe anh Q bắt đầu tạo vết trượt trên đường chệch sang trái theo hướng đi của anh Q đến điểm va chạm với xe ô tô của ông L tạo ra vết lõm trên phần trái đầu xe ô tô do ông L điều khiển, thể hiện việc va chạm giữa xe máy do anh Q điều khiển với xe ô tô do ông L điều khiển, không xảy ra trong hành trình ô tô đang lùi, nên có căn cứ xác định ông L không có lỗi gây ra tai nạn giao thông trong quá trình lùi xe.

Mặt khác, đối chiếu với Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh khám nghiệm phương tiện; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường; kết quả giải quyết tin báo tội phạm; Quyết định không khởi tố vụ án hình sự ngày 12/9/2019 của Công an huyện C, văn bản số 33a/QĐ-VKS ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát huyện C; Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CQCSĐT ngày 03/10/2019 của Cơ quan điều tra Công an huyện C (đã được các bên liên quan công nhận) đều phù hợp với nhau, đủ cơ sở xác định:

- Việc ông Mã Thành L điều khiển phương tiện giao thông có lỗi hành chính, nên bị Công an huyện C xử phạt hành chính là có thật và ông L đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp phạt hành chính của mình, nhưng lỗi đó không phải là nguyên nhân gây ra việc anh Bùi Tiến Q đi xe máy chở theo chị Huỳnh Thị Bích V bị ngã gây ra vết trượt trên đường, mà do anh Q điều khiển xe máy chở theo chị V bị ngã trước khi va vào xe ô tô và bị tử vong,

- Điểm va chạm giữa xe máy do anh Q điều khiển với xe ô tô do ông Mã Thành L điều khiển là cánh cửa trước bên trái và hốc bánh trước bên trái và trên phần đường bên trái theo hướng đi của anh Q, nên việc va chạm giữa hai xe không phải do xe ô tô của ông L khi đang lùi gây ra, mà là do xe máy anh Q điều khiển bị ngã, trên phần đường bên trái, tạo vết cày trên đường rồi mới va vào xe ô tô của ông Mã Thành L.

Do đó, tại Thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố (Bút lục số 51) xác định: “ Nguyên nhân trực tiếp xảy ra tai nạn giao thông là do Bùi Tiến Q điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 điều 9 Luật Giao thông

đường bộ, hậu quả làm anh Bùi Tiến Q và chị Huỳnh Thị Bích V chết” là có căn cứ, nên Bản án sơ thẩm căn cứ lỗi hành chính không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn để quy kết trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng là không đúng căn cứ.

Tại phiên toà phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về số tiền 24.110.000 đồng ông Mã Thành L kháng cáo yêu cầu ông Huỳnh Văn S trả lại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Việc ông L tự nguyện giao cho ông S số tiền nêu trên tại thời điểm ngay sau vụ tai nạn xảy ra là không căn cứ lỗi gây ra, việc tự nguyện hỗ trợ nạn nhân của chủ phương tiện liên quan là tự nguyện, thể hiện tính nhân đạo và lòng tương trợ của người với người, phù hợp với trạng thái tâm lý, không phải là căn cứ xác định người hỗ trợ là có lỗi gây ra vụ tai nạn, khi giao nhận cả 2 bên không có thoả thuận là sẽ xem xét khi xác định lỗi.

Ông Mã Thành L yêu cầu ông Huỳnh Văn S trả lại với lý do ông không có lỗi là không chính đáng, không phù hợp với sự việc và thời điểm xảy ra, tuy án sơ thẩm đã khấu trừ vào tiền bồi thường nhưng không được trả lại vì số tiền trên là tiền hỗ trợ, phù hợp với tinh thần tình cảm của 2 bên và trước khi xác định lỗi trong vụ án hình sự, không liên quan đến lỗi của các bên.

Tại giai đoạn sơ thẩm ông L có yêu cầu phản tố nhưng quá hạn nên cấp sơ thẩm chưa giải quyết. Tại phiên toà phúc thẩm ông Mã Thành L rút ý kiến đòi lại số tiền 24.110.000 đồng là phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về nội dung này là hợp lý, hợp tình nên chấp nhận, không xem xét ý kiến đòi lại của ông Mã Thành L, kháng cáo của ông Mã Thành L được chấp nhận nhưng chỉ được chấp nhận phần bồi thường 36.040.000 đồng.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Văn S không được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên phải chịu án phí sơ thẩm nhưng ông S là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Mã Thành L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Mã Thành L, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo như sau:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 40, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 591 của Bộ luật Dân sự:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn S (do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền) về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do*

tính mạng bị xâm phạm” đối với ông Mã Thành L về việc: Buộc ông Mã Thành L phải tiếp tục bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho ông Huỳnh Văn S (do ông Đỗ Ngọc S làm đại diện theo ủy quyền) số tiền là 36.040.000đ (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Số tiền 24.110.000 đồng (Hai mươi tư triệu một trăm mười nghìn đồng) ông L đã hỗ trợ ông S không xem xét giải quyết trong vụ án.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 147, điều 148 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Ông Mã Thành L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí phúc thẩm.

- Nguyên đơn ông Huỳnh Văn S được miễn nộp toàn bộ tiền án phí.

[3] Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội ;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- TAND huyện C ;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Việt

